

Yên Bái, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020  
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Năm 2020, là năm có nhiều biến động tiêu cực với nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng, do ảnh hưởng lớn của đại dịch COVID-19; hầu hết các ngành kinh tế trong nước đều có mức tăng trưởng thấp, nhiều ngành có mức tăng trưởng âm. Sản phẩm sản xuất trong nước dư thừa, một số hàng hóa trước đây xuất khẩu được nay bị ứ đọng, bán rẻ trong nước để thu hồi vốn; sản phẩm bột cacbonat canxi và xi măng của Công ty cũng nằm trong những ngành hàng trên nên giá bán các loại sản phẩm thấp, hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty không cao.

Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức nhưng tập thể ban lãnh đạo, cùng CBCNV, người lao động trong Công ty đã nỗ lực, phấn đấu thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã đề ra, kết quả như sau:

**PHẦN I**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020**

**I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	So với KH (%)	So với C.kỳ (%)
1- Doanh thu	Tỷ đồng	716,000	743,720	103,87	102,11
2- Sản phẩm sản xuất					
- Xi măng + Clinker	Tấn	800.000	829.134	103,64	107,26
- Cacbonat canxi	Tấn	186.000	140.499	75,54	80,25
3- Sản phẩm tiêu thụ					
- Xi măng + Clinker	Tấn	800.000	829.134	103,64	107,26
- Cacbonat canxi	Tấn	186.000	141.546	76,10	81,05
4- Nộp thuế	Tỷ đồng	Theo PS	27,228	100,00	104,24
5- Lợi nhuận	Tỷ đồng		1,597		115,14



6-Thu nhập bình quân của người lao động	Đ/N/T	7.000.000	7.000.000	100,00	100,00
---	-------	-----------	-----------	--------	--------

## II. Những khó khăn và nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả SXKD:

Với kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2020, các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm cơ bản đạt và hoàn thành; bên cạnh đó còn một số chỉ tiêu chưa đáp ứng được kế hoạch đặt ra, Ban điều hành đã nghiêm túc xem xét, đánh giá để từ đó chỉ ra những nguyên nhân dẫn tới kết quả sản xuất, kinh doanh nêu trên. Những khó khăn và nguyên nhân khách quan, chủ quan được chỉ ra gồm:

### 1. Sản lượng sản xuất:

\* Đối với Nhà máy xi măng hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra:

- Do chủ động đầu tư chiều sâu nâng cao năng suất lò nung và chất lượng clinker; đồng thời do đầu tư lắp đặt thêm trạm nghiền, tăng năng lực nghiền xi măng nên sản lượng xi măng sản xuất tăng ổn định trong năm, đã vượt sản lượng so với kế hoạch năm 2020 đặt ra và tăng 107,26% so với cùng kỳ năm 2019.

- Thực hiện tốt công tác quản lý kỹ thuật và làm tốt công tác thị trường, nên sản phẩm xi măng sản xuất ra có chất lượng ổn định và được tiêu thụ hết. Máy móc thiết bị trong dây chuyền sản xuất được lựa chọn loại tốt, có chất lượng cao được thay thế đồng bộ và sửa chữa kịp thời, góp phần rất lớn trong việc tăng năng suất, chất lượng sản phẩm và tạo uy tín của sản phẩm trên thị trường.

Bên cạnh đó Nhà máy xi măng có một số công việc còn tồn tại như:

- Chưa thực hiện hoàn thiện xong việc cải tạo thiết bị, công nghệ để đạt mục tiêu tăng thêm 10% so với năng suất hiện tại, nhằm giảm chi phí sản xuất.

- Khâu đóng bao và xếp bao chưa được tự động hóa (Do chưa có kinh phí đầu tư, dự định đến năm 2024 thực hiện xong hệ thống này).

- Chưa lắp được hệ thống phát điện tận dụng nhiệt khí thải của lò nung clinker.

- Việc vận hành sản xuất ở Nhà máy còn chưa linh hoạt, chưa đưa ra được quy trình vận hành phù hợp với tình trạng chất lượng, chủng loại nguyên, nhiên liệu thay đổi liên tục.

- Năng lực sản xuất ở những tháng cuối năm (tháng 11 và 12) chưa đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ tăng đột biến, không còn thời gian dừng để điều tiết giờ máy chạy, nên chưa phát huy hết được hiệu quả trong sản xuất.

\* Đối với Nhà máy chế biến CaCO<sub>3</sub>:

Nhà máy chế biến CaCO<sub>3</sub> tuy đã được đầu tư thêm và cải tạo nâng cao năng suất các dây chuyền nghiền sản phẩm, nhưng do nguồn nguyên liệu đá trắng phục vụ sản xuất không ổn định, chất lượng không đồng đều nên các dây chuyền thiết bị hoạt



động không hết công suất, chưa đạt sản lượng như theo kế hoạch. Mặt khác, năm 2020 do ảnh hưởng lớn của đại dịch COVID-19, sản phẩm cacbonat canxi xuất khẩu kém, có giai đoạn không xuất khẩu được dẫn đến thị trường bột cacbonat canxi trong nước cung vượt cầu, một số nhà máy mới ra đời (họ thực hiện chính sách hạ thấp giá bán để chiếm lĩnh thị trường) đã làm giảm sản lượng tiêu thụ sản phẩm cacbonat canxi trong năm (chủ yếu là sản phẩm đá loại C nghiền xi LCC9 và đá loại LCC7).

Quy hoạch khu du lịch Hồ Thác Bà đã ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý đầu tư theo hướng cải tạo thiết bị, nhằm tăng năng xuất và chất lượng sản phẩm.

\* Đối với Xí nghiệp khai thác đá:

Trong năm 2020, sản lượng khai thác đá trắng loại A được 66.600 tấn, đạt 66,60% so với kế hoạch đề ra. Do khó khăn trong khâu khai thác vì chất lượng mỏ không đồng đều, phải bóc tẩy lớp vỏ nhiều, tỷ lệ thu hồi đá trắng (loại A) đảm bảo tiêu chuẩn đạt thấp, nên không đủ nguyên liệu ổn định phục vụ cho Nhà máy chế biến cacbonat canxi và bán ra thị trường.

Do chưa thực hiện được việc lắp đặt dây chuyền tuyển chọn đá trắng tự động, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tăng sản lượng đá trắng, giảm giá thành khai thác; mặt khác vì thiếu vốn để tiến hành thực hiện đầu tư XDCB mỏ, mua sắm phương tiện, thiết bị khai thác nên sản lượng khai thác đá trắng trong năm chưa đạt mục tiêu đề ra.

## **2. Doanh thu và sản lượng tiêu thụ:**

\* Đối với sản phẩm xi măng:

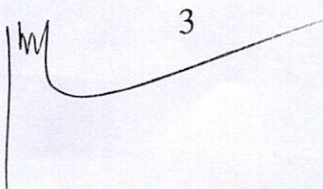
Do làm tốt công tác thị trường (mặc dù lượng cung xi măng thừa so với cầu trên thị trường), nên thị phần tiêu thụ sản phẩm xi măng của Công ty được mở rộng, sản phẩm xi măng sản xuất ra đến đâu cơ bản tiêu thụ hết. Sản phẩm xi măng tiêu thụ trong năm đạt cao, nhưng doanh thu không tăng tương ứng do một số nguyên nhân cơ bản sau:

- Đại dịch covid-19 đã làm cho các nhà máy xi măng vùng duyên hải bị giảm sản lượng xuất khẩu, họ tăng sản lượng tiêu thụ trên thị trường nội địa dẫn đến giá bán xi măng trên thị trường nội địa giảm;

- Sự ra đời của nhiều Nhà máy xi măng mới, công suất lớn, với nguồn vốn lưu động dồi dào nên có sức cạnh tranh mạnh về giá bán trên thị trường, từ đó làm cho giá bán sản phẩm xi măng của Công ty thấp mà không thể tăng được; đây là nguyên nhân làm cho doanh thu tăng không tương ứng với sản lượng tiêu thụ của Công ty;

- Chính sách thắt chặt tín dụng và chậm rãi ngân đầu tư công cũng buộc Công ty khi tiêu thụ sản phẩm phải cân nhắc, lựa chọn khách hàng có năng lực về tài chính, các công trình đã được bố trí nguồn vốn, vì vậy đối tượng khách hàng được chọn lọc

3





và thông qua các kênh phân phối nhằm giảm thiểu rủi ro trong khâu tiêu thụ sản phẩm;

- Do mô hình bán hàng có chỗ chưa hợp lý, còn để nhiều thị trường trống (nhất là thị trường trong tỉnh, thị trường tiêu thụ hiệu quả hơn so với ngoại tỉnh) đã ảnh hưởng đến doanh thu và sản lượng tiêu thụ trong năm.

\* Đối với sản phẩm  $\text{CaCO}_3$ :

- Từ việc thiếu chủ động về nguồn nguyên liệu đá trắng phục vụ sản xuất, bên cạnh đó nhiều Nhà máy chế biến sản phẩm cùng loại trong khu vực ra đời (mới đầu tư, đầu tư ngắn hạn...), nên sản phẩm cacbonat canxi tiêu thụ trên thị trường trong và ngoài nước có sự cạnh tranh khốc liệt, nhất là những doanh nghiệp ở Nghệ An, họ có lợi thế về vị trí, địa kinh tế, gần cảng xuất Nghi Sơn, chi phí vận chuyển thấp (chỉ bằng 1/2 so với chi phí vận chuyển của Công ty) nên giá bán của họ rất cạnh tranh trên thị trường. Giá bán sản phẩm của Công ty luôn bị cạnh tranh, phải giảm giá bán, nên doanh thu và sản lượng chế biến không đạt kế hoạch đề ra.

- Sản lượng tiêu thụ trong năm đạt thấp còn do nguyên nhân của chính sách hoàn thuế VAT đối với sản phẩm xuất khẩu (chi phí sản xuất trực tiếp của sản phẩm xuất khẩu phải >51% giá thành sản xuất, nên khó cạnh tranh được với các nhà máy khác mới thành lập, có mức khấu hao đưa vào chi phí sản xuất trực tiếp cao). Một số khách hàng chỉ cần mua hàng trôi nổi với giá thấp; trong khi đó giá thành sản xuất sản phẩm của Công ty cao hơn giá hàng trôi nổi (do đại dịch covid-19 các thiết bị, vật tư nhập khẩu tăng giá cao, đã cấu thành nên giá thành sản xuất không thể hạ thấp được).

### **3. Chi phí giá vốn hàng bán cao, lợi nhuận gộp thấp dẫn tới kết quả sản xuất kinh doanh chưa cao:**

- Lợi nhuận gộp thấp do chi phí giá vốn hàng bán cao, các nguyên nhiên liệu đầu vào đều vẫn giữ ở mức cao (nhất là các loại nhiên liệu chính như Than, Điện...), trong khi đó giá bán sản phẩm không tăng được và thường xuyên phải điều chỉnh giảm theo giá bán trên thị trường. Giá thành sản phẩm cao, nhưng giá bán sản phẩm xi măng và sản phẩm cacbonat canxi không thể tăng tương ứng do tình trạng cạnh tranh mạnh trên thị trường.

- Do lượng tiêu thụ sản phẩm xi măng ở thị trường nội tỉnh hạn hẹp, chỉ khoảng 600.000 tấn/năm (thị phần tiêu thụ xi măng của Công ty chỉ đạt khoảng 40%); dẫn đến toàn bộ sản lượng còn lại phải bán ra thị trường ngoại tỉnh nên kém hiệu quả, lợi nhuận thấp.

- Vì thiếu vốn khi thực hiện các dự án đầu tư cần thiết, để giảm giá thành sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường, nhằm duy trì ổn định sản xuất; Công ty đã phải lấy vốn lưu động để dùng, do đó lượng vốn lưu động phục vụ trong sản xuất thiếu, dòng tiền về không đủ và không ổn định; dẫn tới việc Công ty không thể chủ động về tài chính để thực hiện việc tiết giảm một số chi phí như: việc



lựa chọn nhà cung ứng vật tư, nguyên, nhiên liệu có chất lượng tốt, giá hợp lý nhằm giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm...

- Chưa thực hiện được việc cải tiến triệt để công nghệ sản xuất, hiện đại hóa, tự động hóa cao trong sản xuất nhằm giảm tối đa các chi phí trong sản xuất như: tiền lương, Bảo hiểm cho người lao động...

Những nguyên nhân trên dẫn tới hiệu quả kinh doanh thấp, tỷ suất lợi nhuận gộp/doanh thu trong năm chỉ đạt 7,19%.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2021

Năm 2021 được dự báo còn nhiều khó khăn, nhất là suy thoái kinh tế toàn cầu chưa thể phục hồi do dịch bệnh Covid-19 tuy nhiên do đã rút được nhiều bài học kinh nghiệm trong quá trình quản lý điều hành, Ban điều hành đưa ra những giải pháp nhằm thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2021 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

#### I. Các chỉ tiêu (chưa dự tính có thêm các sản phẩm mới):

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021
1- Doanh thu	Đồng	855,712
2- Sản phẩm sản xuất và tiêu thụ		
- Xi măng + Clinker	Tấn	950.000
- Bột Cacbonat canxi thương phẩm	Tấn	120.000
- Đá hạt fofit 2-3 mm	Tấn	12.000
3- Nộp thuế	Tỷ đồng	20,00
4- Lợi nhuận	Tỷ đồng	6,50
5-Thu nhập bình quân của người lao động	Đ/ N/ T	7.000.000

#### II. Các biện pháp và kiến nghị để thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020:

- Tăng công suất Nhà máy xi măng, bằng việc cải tiến kỹ thuật tăng năng suất hệ thống nghiền liệu, lò nung clinker, hệ thống nghiền và đóng bao xi măng, xây dựng thêm xi lô chứa.

- Tiếp tục cắt giảm chi phí sản xuất và các chi phí quản lý xuống mức tối thiểu để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh. Quản lý các chi phí và tiêu hao vật tư, nguyên liệu theo định mức phù hợp; tích cực khai thác nguồn nguyên, nhiên, vật liệu giá rẻ hoặc những nguyên liệu thay thế. Tăng cường quản lý chặt chẽ công tác sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm soát thiết bị nhằm nâng cao năng suất thiết bị và chất lượng sản phẩm.



- Đảm bảo thu xếp các nguồn vốn để duy trì và ổn định sản xuất đạt kế hoạch đề ra. Ban điều hành tiếp tục đàm phán với các tổ chức tín dụng để tăng hạn mức vay vốn lưu động. Tranh thủ vay vốn của các cổ đông, các bạn hàng và các cá nhân; đồng thời tăng cường công tác thu hồi công nợ nhằm giảm nợ đọng, tăng vòng quay của vốn.

- Tổ chức tốt công tác tiêu thụ sản phẩm, điều chỉnh hợp lý cơ chế bán hàng để vừa giữ vững được thị trường bán hàng hiện có, vừa thực hiện phủ kín những thị trường còn trống, nhất là những vùng thị trường mà công nghiệp xi măng kém phát triển.

- Lắp đặt dây chuyền tuyển chọn đá trắng tự động; sản xuất thêm các sản phẩm mới phù hợp với điều kiện thực tế, tận dụng thế mạnh hiện có của doanh nghiệp để tăng doanh thu và lợi nhuận.

- Thường xuyên đào tạo mới đội ngũ khoa học kỹ thuật, tăng cường học hỏi và tiếp thu công nghệ mới của nền sản xuất tiên tiến để áp dụng tại doanh nghiệp.

- Tiếp tục chỉnh sửa lại toàn bộ hệ thống quy chế nội bộ, nội quy lao động cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty trong giai đoạn mới; phổ biến và kiên quyết thực hiện nghiêm túc những quy định trong nội quy, quy chế đã đề ra.

Với những nội dung trên, Ban Giám đốc Công ty báo cáo với Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- Lưu TC-HC.



**Phạm Quang Phú**

